

Số: /GPMT-BQLKCN

Hà Nam, ngày tháng 02 năm 2024

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND tỉnh Hà Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định số 2380/QĐ-UBND ngày 03/6/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Lý Nhân về việc ủy quyền cho Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Hà Nam tổ chức thẩm định, cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

Xét nội dung Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường Dự án “Nhà máy sản xuất ống nhựa và phụ kiện ADP Hà Nam” của Công ty cổ phần công nghiệp ADP tại KCN Thái Hà giai đoạn 1, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm theo Văn bản số 22/CV-ADP ngày 30/01/2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cấp phép cho Công ty cổ phần công nghiệp ADP, địa chỉ tại KCN Thái Hà giai đoạn 1, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của “Nhà máy sản xuất ống nhựa và phụ kiện ADP Hà Nam” với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án:

1.1. Tên dự án: Nhà máy sản xuất ống nhựa và phụ kiện ADP Hà Nam.

1.2. Địa điểm hoạt động: KCN Thái Hà giai đoạn I, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

1.3. Giấy chứng nhận đầu tư mã số dự án 6477248504 do Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Hà Nam cấp chứng nhận lần đầu ngày 28/07/2022.

1.4. Mã số thuế: 0700866411.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Sản xuất ống nhựa và phụ kiện.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của dự án đầu tư:

- Diện tích mặt đất sử dụng: 6.016 m².

- Quy mô công suất: 4.000 tấn sản phẩm/năm.

- Quy trình sản xuất: *Hạt nhựa HDPE, hạt nhựa màu* → Trộn trung tâm → Phễu → Đùn hạt nhựa nóng chảy ra khuôn → Định hình tạo ống (làm mát, luồn dây thép) → Kéo ống → Cuộn ống → Cắt ống, đóng gói.

- Quy mô các hạng mục công trình xây dựng:

TT	Hạng mục công trình	Diện tích (m ²)	Diện tích sàn (m ²)	Số tầng	Tỷ lệ (%)
A	Hạng mục công trình chính				
1	Nhà văn phòng	98	294	3	1,63
2	Nhà xưởng 01	1.344	1.344	1	22,34
3	Nhà xưởng 02	1.568	1.568	1	26,06
B	Hạng mục công trình phụ trợ				
4	Nhà bảo vệ	20	20	1	0,33
5	Nhà để xe máy	30	30	1	0,5
6	Nhà điện + Nhà bơm + Bể ngầm PCCC	27	27	1	0,45
7	Nhà phụ trợ	120	240	2	1
8	Mái nối 01	53,4	53,4	1	0,89
9	Mái nối 02	50,4	50,4	1	0,84
10	Trạm biến áp	9	9	1	0,15
C	Hạng mục các công trình bảo vệ môi trường				
12	Kho chứa rác (nằm trong nhà phụ trợ)	30	30	1	0,5
-	<i>Kho chứa rác thải sinh hoạt</i>	<i>10</i>	<i>10</i>	<i>1</i>	<i>-</i>
-	<i>Kho chứa rác thải công nghiệp</i>	<i>10</i>	<i>10</i>	<i>1</i>	<i>-</i>
-	<i>Kho chứa rác thải nguy hại 1</i>	<i>5</i>	<i>5</i>	<i>1</i>	<i>-</i>
-	<i>Kho chứa rác thải nguy hại 2</i>	<i>5</i>	<i>5</i>	<i>1</i>	<i>-</i>
13	Bể làm mát + tháp giải nhiệt	13,2	13,2	1	0,22
14	Bể xử lý nước thải (xây ngầm)	-	-	-	-
D	Tổng diện tích công trình xây dựng	3.345,95		-	55,6
E	Diện tích cây xanh	1.214,8		-	20,19
F	Diện tích giao thông nội bộ	1.456,25		-	24,21
	Tổng diện tích (D+E+F)	6.016,0		-	100

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và các yêu cầu bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy

định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.5. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Công ty cổ phần công nghiệp ADP:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Công ty cổ phần công nghiệp ADP có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép này và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về Ban quản lý các KCN tỉnh và các cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trồng cây xanh đảm bảo tỷ lệ theo quy hoạch xây dựng được phê duyệt, góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính, giảm thiểu ô nhiễm bụi, nhiệt độ, tiếng ồn, điều hòa không khí và tạo cảnh quan bóng mát.

2.6. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này, phải kịp thời báo cáo đến Ban quản lý các KCN tỉnh.

Điều 3. Giấy phép môi trường này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thời hạn của Giấy phép môi trường là 10 năm tính từ ngày Giấy phép môi trường có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Giao Phòng Quản lý Môi trường, Công ty cổ phần đầu tư khu công nghiệp và đô thị Thái Hà tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án “Nhà máy sản xuất ống nhựa và phụ kiện ADP Hà Nam” của Công ty cổ phần công nghiệp ADP theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần công nghiệp ADP;
- Công ty CP ĐT KCN và Đô thị Thái Hà;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam;
- Phòng TN&MT huyện Lý Nhân;
- Lãnh đạo Ban;
- Phòng QL HC & DN (đăng tải);
- Lưu: VT, MT_(Th), Website: bqlckn.hanam.gov.vn.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Trịnh Thế Mạnh